

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 79 /2011/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 08 tháng 7 năm 2011

BỘ CÔNG THƯƠNG

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm
công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1451
Ngày: 13/7/11

Chuyên: _____
Lưu: _____

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp;
Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2009 của Bộ Công Thương quy định thực hiện một số nội dung của Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg;
Theo đề nghị của Sở Công Thương tại tờ trình số 289/TTr-SCT ngày 06 tháng 6 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này " Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 128/2005/QĐ-UB ngày 10.10.2005 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý Khu Công nghiệp nhỏ và vừa, Cụm Công nghiệp làng nghề trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các Bộ: Công thương, Tư pháp (b/c);
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh uỷ và các Ban Đảng tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- Viện KSND, TAND, Công an tỉnh;
- Cục thuế, Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.XDCB, KT-TH, NN-TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Nhân Chiến

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 79/2011/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 7 năm 2011 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định sự phối hợp giữa các Sở, ngành, UBND các cấp trong việc thực hiện những nội dung quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp được quy định tại Điều 17, Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các Sở, Ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây được gọi là UBND cấp huyện); UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây được gọi là UBND cấp xã); Các đơn vị kinh doanh hạ tầng hoặc Trung tâm phát triển cụm công nghiệp; Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện các công việc liên quan đến quản lý và hoạt động của cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

Việc phối hợp quản lý dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp hoặc Trung tâm phát triển cụm công nghiệp và các quy định hiện hành của Nhà nước nhằm đảm bảo sự thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

Điều 4. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung của công tác quản lý Nhà nước, cơ quan chủ trì quyết định việc áp dụng các phương thức phối hợp sau đây:

1. Lấy ý kiến bằng văn bản;
2. Tổ chức họp, hội nghị;
3. Tổ chức đoàn khảo sát, điều tra, thẩm định hồ sơ các hoạt động liên quan đến dự án đầu tư, phát triển cụm công nghiệp;
4. Tổ chức phối hợp liên cơ quan như ban chỉ đạo, tổ chuyên viên... để triển khai thực hiện;
5. Sơ kết, tổng kết hàng năm;
6. Các phương thức khác.

Điều 5. Trách nhiệm của các Sở, ngành, UBND cấp huyện

1. Sở Công thương là cơ quan đầu mối tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh;
2. UBND cấp huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước trực tiếp đối với cụm công nghiệp trên địa bàn;
3. Các Sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực có trách nhiệm tổ chức thực hiện những nội dung quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp quy định tại Điều 17, Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ; Chủ trì hoặc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ quy định trong Quy chế này.

Chương II QUY HOẠCH, THÀNH LẬP, MỞ RỘNG BỔ SUNG CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 6. Quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp

Trách nhiệm của các Sở, ngành, UBND cấp huyện:

1. Sở Công thương:
 - a) Chủ trì xây dựng và bổ sung quy hoạch, kế hoạch phát triển cụm công nghiệp trình UBND tỉnh phê duyệt;
 - b) Tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng, ban hành theo thẩm quyền và chỉ đạo thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp phù hợp với điều kiện của địa phương.
2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:
 - a) Tham mưu tổng hợp giúp UBND tỉnh về quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; đề xuất các chủ trương biện pháp về thu hút đầu tư trong nước, nước ngoài vào các cụm công nghiệp;
 - b) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Tài chính tham mưu giúp UBND tỉnh quyết định và hướng dẫn sử dụng vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp phù hợp với cơ chế chính sách hiện hành về phát triển cụm công nghiệp.
3. Sở Xây dựng: Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về quy hoạch chi tiết xây dựng đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn.
4. Sở Tài nguyên và Môi trường: Tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước về đất đai và môi trường với các cụm công nghiệp. Trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.
5. UBND cấp huyện: Đề xuất, tham gia xây dựng quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp

1. Đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp (sau đây gọi là đơn vị kinh doanh hạ tầng) có trách nhiệm: Lập quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp trình Sở Xây dựng thẩm định, UBND tỉnh phê duyệt; tổ chức công bố công khai quy hoạch chi tiết sau khi được phê duyệt theo quy định của Pháp luật.

2. Đối với cụm công nghiệp chưa có đơn vị kinh doanh hạ tầng, UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức lập Quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp trên địa bàn quản lý trình Sở Xây dựng thẩm định, UBND tỉnh phê duyệt; tổ chức công bố công khai quy hoạch chi tiết sau khi được phê duyệt theo quy định của Pháp luật.

3. Nội dung và trình tự lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý Quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp thực hiện như khu công nghiệp theo hướng dẫn tại thông tư số 19/2008/2008/TT-BXD ngày 20/11/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế .

Điều 8. Thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch các cụm công nghiệp

Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp trình UBND tỉnh phê duyệt; Trình tự thủ tục và nội dung các bước tiến hành theo quy định tại Điều 5, 6, 7 Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Chương III

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẤT ĐAI VÀ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG ĐỂ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 9. Trình tự thủ tục về đất đai

Trình tự, thủ tục về đất đai để đầu tư xây dựng cụm công nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 29, 30, 31, 32 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường; hỗ trợ và tái định cư.

Điều 10. Lập, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

1. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư lập và trình phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định hiện hành; có trách nhiệm triển khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện việc chi trả bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư; tiếp nhận bàn giao đất từ người có đất bị thu hồi, giải phóng mặt bằng và bàn giao đất cho chủ đầu tư để thực hiện dự án theo quy định hiện hành.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định phương án bồi thường thuộc thẩm quyền UBND tỉnh phê duyệt đối với trường hợp thu hồi đất liên quan từ 02 huyện trở lên theo quy định hiện hành và công bố công khai phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư.

3. UBND cấp huyện thẩm định phương án bồi thường thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện phê duyệt đối với trường hợp thu hồi đất trong phạm vi địa bàn huyện theo quy định hiện hành và công bố công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Điều 11. Quyết định thu hồi đất và giao đất, cho thuê đất

1. Sở Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ theo quy định trình UBND tỉnh ra quyết định thu hồi đất và giao đất, cho thuê đất đối với các tổ chức theo quy định hiện hành của Luật Đất đai.

2. UBND cấp huyện lập hồ sơ ra quyết định thu hồi đất và giao đất, cho thuê đất đối với hộ gia đình, cá nhân.

Chương IV QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KẾT CẤU HẠ TẦNG CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 12. Đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp

1. Đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, có đăng ký kinh doanh ngành nghề đầu tư, xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp.

2. Đối với các cụm công nghiệp không có đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp hoặc các cụm công nghiệp dự kiến thành lập đầu tư từ vốn ngân sách thì Trung tâm phát triển cụm công nghiệp là đơn vị thực hiện chức năng chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp và thực hiện trách nhiệm như khoản 3, Điều này;

UBND cấp huyện chủ trì xây dựng đề án thành lập Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định hiện hành.

Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Công thương, Sở Tài chính thẩm định hồ sơ thành lập Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp của UBND cấp huyện, tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập và quy định nhiệm vụ, chức năng của Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện theo quy định của Pháp luật.

3. Đơn vị kinh doanh hạ tầng có trách nhiệm:

a) Thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư trong suốt quá trình chuẩn bị đầu tư, quá trình đầu tư và quản lý sau đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng;

b) Triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp được phê duyệt;

c) Giao mốc định vị công trình, các điểm đầu nối công trình kỹ thuật hạ tầng cho doanh nghiệp thuê đất đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

Điều 13. Lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp

1. Nội dung, trình tự lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp thực hiện theo quy định tại Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định trình UBND tỉnh quyết định đầu tư đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh; phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện chủ trì thẩm định trình UBND cấp huyện quyết định đầu tư đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách cấp huyện; chủ đầu tư tổ chức thẩm định dự án đầu tư và quyết định đầu tư theo quy định hiện hành đối với các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp sử dụng vốn của doanh nghiệp.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn trình tự, thủ tục lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư các cụm công nghiệp. Nội dung, trình tự lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án thực hiện theo quy định tại Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường và Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28/02/2008 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP.

Điều 14. Triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp

1. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

a) Là đầu mối thẩm định, phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh quyết định lựa chọn đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp trên cơ sở đề nghị của UBND cấp huyện;

b) Có trách nhiệm tổng hợp tình hình triển khai xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn và những khó khăn vướng mắc, tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan giải quyết hoặc kiến nghị Nhà nước kịp thời có cơ chế chính sách để tháo gỡ khó khăn vướng mắc.

2. Trách nhiệm của các Sở, ngành liên quan: Hỗ trợ cho UBND cấp huyện và kịp thời tháo gỡ khó khăn liên quan đến chức năng quản lý của ngành trong quá trình triển khai xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn các huyện.

3. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

a) Chỉ đạo các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn sau khi được duyệt;

b) Chỉ đạo phòng Công thương (hoặc phòng Kinh tế) tổng hợp báo cáo kết quả và tiến độ thực hiện đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện cho Sở Công thương;

c) Cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng các công trình trong các cụm công nghiệp đã có quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt.

Điều 15. Đầu tư kết cấu hạ tầng đến chân hàng rào cụm công nghiệp và các nội dung khác liên quan

1. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Tham mưu tổng hợp cho UBND tỉnh về huy động các nguồn vốn đầu tư kết nối hạ tầng ngoài hàng rào các cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt, kể cả vốn của doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp.

2. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Phối hợp với Sở Công thương, các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện liên quan trong việc lập quy hoạch, kế hoạch xây dựng hạ tầng viễn thông trong các cụm công nghiệp;

b) Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, Internet trong việc cung cấp các dịch vụ tại các cụm công nghiệp;

c) Hỗ trợ các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sản xuất kinh doanh.

3. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

a) Quy hoạch, bổ sung quy hoạch phát triển điện lực kịp thời cho các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Trên cơ sở quy hoạch phát triển điện lực và quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp, phối hợp với Công ty điện lực lập kế hoạch và bố trí kinh phí đầu tư xây dựng đường dây và các trạm biến áp đến chân hàng rào các cụm công nghiệp đáp ứng nhu cầu các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp đồng thời chỉ đạo, quản lý việc cung ứng điện theo quy định;

b) Là đầu mối, phối hợp với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp xác định rõ nhu cầu về chỗ ở của công nhân đề xuất với Sở Xây dựng giới thiệu địa điểm báo cáo UBND tỉnh quyết định vị trí, quy mô quỹ đất để quy hoạch và xây dựng nhà ở công nhân phục vụ cho các cụm công nghiệp.

4. Trách nhiệm của Sở Giao thông Vận tải:

Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống giao thông trên địa bàn tỉnh nhằm kết nối đồng bộ đến các cụm công nghiệp và tổ chức chỉ đạo thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

Giới thiệu địa điểm, báo cáo UBND tỉnh quyết định vị trí, quy mô quỹ đất để quy hoạch và xây dựng nhà ở công nhân phục vụ cho các cụm công nghiệp trên cơ sở đề xuất của Sở Công thương.

6. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào cụm công nghiệp theo phân cấp, những lĩnh vực không được phân cấp, có ý kiến bằng văn bản trình các cấp có thẩm quyền quyết định.

Chương V
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẦU TƯ SẢN XUẤT
KINH DOANH VÀ DỊCH VỤ TRONG CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 16. Tiếp nhận dự án đầu tư; cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy chứng nhận đầu tư, chứng nhận đăng ký kinh doanh, các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến hoạt động trong cụm công nghiệp

1. Đơn vị kinh doanh hạ tầng:

a) Đầu mối hướng dẫn cho doanh nghiệp trong việc đăng ký đầu tư vào cụm công nghiệp, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp triển khai dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp;

b) Mọi quan hệ giữa đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp và doanh nghiệp sản xuất kinh doanh được xác định trên nguyên tắc thỏa thuận thông qua hợp đồng kinh tế và theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Hướng dẫn thủ tục cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy chứng nhận đầu tư, chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân đầu tư vào cụm công nghiệp;

b) Tùy theo tính chất, nội dung và quy mô của dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến thẩm tra của các Sở, ngành liên quan, tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư theo quy định tại Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Đầu tư; Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp vào đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

3. Sở Công Thương: Thẩm tra sự phù hợp của ngành nghề đầu tư so với quy hoạch phát triển công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp trên địa bàn; tham gia ý kiến các dự án đầu tư xây dựng công trình theo thẩm quyền.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường: Thẩm tra sự phù hợp về nhu cầu sử dụng đất, đánh giá các yếu tố tác động đến môi trường và các giải pháp xử lý, phù hợp với quy định của pháp luật về môi trường.

5. Sở Khoa học và Công nghệ: Thẩm tra sự phù hợp về công nghệ của các dự án theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BKHHCN ngày 24 tháng 4 năm 2009 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư.

6. Các Sở, ngành, cấp thẩm quyền theo quy định về chức năng nhiệm vụ giải quyết kịp thời việc cấp các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp; tùy theo tính chất, nội dung, quy mô của từng dự án có thể lấy ý kiến thẩm tra của một số Sở, ngành liên quan khác.

Điều 17. Quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh

Việc quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật. Công tác kiểm tra, thanh tra chuyên

ngành đối với doanh nghiệp thực hiện theo kế hoạch do cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với quy định của pháp luật về thanh tra.

1. Sở Công thương là đầu mối tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tình hình hoạt động và khó khăn vướng mắc của các doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng và các doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quản lý hoạt động của các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

2. Cục Thống kê: có trách nhiệm tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, phòng Thống kê cấp huyện có trách nhiệm tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp trên địa bàn huyện theo chế độ báo cáo hiện hành; đồng thời đáp ứng nhu cầu thông tin phục vụ cho công tác tổng hợp báo cáo với UBND tỉnh và Bộ Công thương.

3. Sở Lao động Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

a) Phối hợp với UBND cấp huyện hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động và các quy định hiện hành của Nhà nước về lao động. Tư vấn cho Chủ tịch UBND cấp huyện, chủ sử dụng lao động giải quyết tranh chấp lao động, đình công trong các cụm công nghiệp. Quyết định các biện pháp chế tài theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định những vấn đề vượt thẩm quyền;

b) Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các ngành liên quan trong việc điều tra tai nạn lao động trong cụm công nghiệp theo quy định.

4. UBND cấp huyện:

a) Chỉ đạo Phòng Công thương (hoặc Phòng Kinh tế) là đầu mối tổng hợp, đánh giá và báo cáo tình hình hoạt động và khó khăn vướng mắc của các doanh nghiệp trong các cụm công nghiệp trên địa bàn cấp huyện; quản lý hoạt động của các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp trên địa bàn cấp huyện theo thẩm quyền;

b) Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về các mặt an ninh trật tự, an toàn xã hội, môi trường, phòng cháy chữa cháy, trật tự xây dựng trong và ngoài cụm công nghiệp thuộc địa bàn quản lý.

5. Đơn vị kinh doanh hạ tầng: Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong cụm công nghiệp cho UBND cấp huyện, Sở Công Thương và các Sở, ngành liên quan khác theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Quản lý hạ tầng và các dịch vụ công cộng, tiện ích

Đơn vị kinh doanh hạ tầng có trách nhiệm tổ chức quản lý công trình kết cấu hạ tầng, cung cấp các dịch vụ công cộng, tiện ích cho các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp để đảm bảo sự hoạt động bình thường của doanh nghiệp; được phép thu, quản lý, sử dụng các loại phí dịch vụ công cộng tiện ích và chịu sự quản lý, kiểm tra, giám sát của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Về mô hình quản lý các cụm công nghiệp

Sau khi quy chế được ban hành và có hiệu lực, đối với các cụm công nghiệp hiện có do UBND cấp huyện hoặc Ban quản lý khu công nghiệp cấp huyện làm chủ đầu tư hạ tầng phải chuyển đổi sang Trung tâm phát triển cụm công nghiệp để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị kinh doanh hạ tầng theo như Điều 12, quy chế này. Chức năng quản lý nhà nước của các Ban quản lý các khu công nghiệp huyện chuyển về Phòng Công thương hoặc Phòng Kinh tế các huyện, thị xã thành phố.


Các cụm công nghiệp sau này chỉ được thành lập khi có đơn vị kinh doanh hạ tầng.

Điều 20. Khen thưởng, xử lý vi phạm

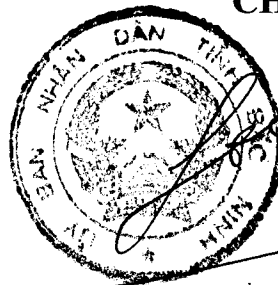
Tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hiện Quy chế này thì được khen thưởng theo quy định; các trường hợp vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật cán bộ, công chức quy định và các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 21. Tổ chức thực hiện

Sở Công Thương có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này; định kỳ tổng hợp, đánh giá báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quy chế, các cơ quan liên quan, UBND cấp huyện, các nhà đầu tư phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Nhân Chiến